

Số: /BC-UBND

Quan Hóa, ngày tháng 3 năm 2024

## BÁO CÁO

### Tổng kết 10 năm thi hành nghị định số 77/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 3966/UBND-VX về việc triển khai Công văn số 1355/BYT-PC ngày 21/3/2024 của Bộ Y tế;

Thực hiện Công văn số 1218/SYT-NVY về việc báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Nghị định số 77/2014/NĐ-CP của chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá;

Huyện Quan Hóa có tổng diện tích tự nhiên của huyện là 99.013,68 ha, gồm 14 xã và 01 thị trấn với 50524 người. Trên địa bàn huyện có 01 Bệnh viện đa khoa huyện, 01 Trung tâm Y tế và 15 trạm y tế xã, thị trấn. Thực hiện Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá, Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện chính sách quốc gia phòng, chống tác hại thuốc lá trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân huyện giao cho các ngành chuyên môn thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống tác hại của thuốc lá; chủ trì tổ chức, chỉ đạo và chịu trách nhiệm thực hiện các quy định về địa điểm cấm hút thuốc lá tại địa phương và thực hiện một số nhiệm vụ khác do cấp trên giao. Trong 10 năm qua, nhận thức về tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe và môi trường của người lao động được nâng cao, có sự chuyển biến rõ rệt trong hành động. Tuy nhiên, vẫn còn người dân hút thuốc lá tại những địa điểm bị cấm hút thuốc như: Bệnh viện, trường học, nơi công cộng... nên trong thực tế việc hút thuốc có giảm nhưng chưa được triệt để.

Ủy ban nhân dân huyện Quan Hóa báo cáo tổng kết 10 năm thi hành nghị định số 77/2013/NĐ-CP của chính phủ quy định chi tiết thi hành luật phòng, chống tác hại của thuốc lá như sau:

#### I. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Nghị định số 77/2013/NĐ-CP

**1. Công tác chỉ đạo điều hành, chỉ đạo triển khai, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định từ năm 2013 đến nay**

- Kết quả đạt được:

Thực hiện Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá, các Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện chính sách quốc gia phòng, chống tác hại thuốc lá trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các ban, ngành phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá đến

cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn huyện. Để thuận lợi hơn khi triển khai và chỉ đạo thực hiện trong công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá, ngoài việc ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện, huyện xác định công tác tuyên truyền, vận động người dân là biện pháp hữu hiệu cần phải thực hiện thường xuyên, liên tục. Qua triển khai Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá; tác hại của khói thuốc lá, lợi ích của môi trường không khói thuốc lá... nâng cao nhận thức của người dân nói chung nên tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân hút thuốc lá đã giảm rõ rệt.

- Công văn số 251/UBND-KTHT của UBND huyện Quan Hóa ngày 24/01/2024 về việc báo cáo công tác quản lý nhà nước về sản xuất kinh doanh rượu và thuốc lá.

- Công văn số 2647/UBND-VHTT của UBND huyện Quan Hóa ngày 16/10/2023 về việc lồng ghép tuyên truyền phòng, chống tác hại của thuốc lá vào xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước tại cộng đồng dân cư.

- Kế hoạch số 146/KH-UBND của UBND huyện Quan Hóa ngày 26/5/2022 về việc triển khai hoạt động hưởng ứng ngày thế giới không thuốc lá 31/5/2022; tuần lễ Quốc gia không thuốc lá.

- Công văn số 1627/UBND-VHTT của UBND huyện Quan Hóa ngày 22/7/2022 về việc tham dự Hội nghị tập huấn tuyên truyền về phòng, chống tác hại thuốc lá và cách thức xây dựng bản tin phát thanh.

- Công văn số 421/UBND-KTHT của UBND huyện Quan Hóa ngày 24/03/2022 về việc Đánh giá công tác quản lý nhà nước về sản xuất kinh doanh rượu và thuốc lá.

- Công văn số 275/UBND-KTHT của UBND huyện Quan Hóa ngày 15/02/2022 về việc Đánh giá công tác quản lý nhà nước về sản xuất kinh doanh rượu và thuốc lá.

## ***2. Công tác tuyên truyền, phổ biến thi hành Nghị định từ năm 2013 đến nay***

### **- Kết quả đạt được:**

#### **+ Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến Nghị định;**

- Thực hiện chuyên mục Sức khỏe – Đời sống phát thanh hằng ngày.
- Chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá.
- Tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe của người sử dụng, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khác chịu ảnh hưởng của khói thuốc lá, môi trường sống và kinh tế - xã hội.
- Tác hại của việc sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng thuốc lá giả và mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng thuốc lá nhập lậu đối với sức khỏe người sử dụng và kinh.
- Các biện pháp cai nghiện thuốc lá, lợi ích của việc cai nghiện thuốc lá và môi trường sống không có khói thuốc lá.
- Quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phòng, chống tác hại của thuốc lá.

- Thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá và các biện pháp hạn chế sử dụng thuốc lá lồng ghép trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và đời sống gia đình.

- Các hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông khác về PCTH thuốc lá

**+ Các hình thức tuyên truyền, phổ biến tập huấn, hướng dẫn triển khai Nghị định;**

- Tuyên truyền trên hệ thống Lao truyền thanh huyện, xã

- Băng zôn tuyên truyền

**+ Phạm vi, đối tượng tuyên truyền phổ biến;**

Toàn huyện

**+ Kết quả của các đợt tuyên truyền, phổ biến.**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá, quy định về thực hiện môi trường không khói thuốc tại cơ quan, đơn vị. Tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm túc quy định “Không hút thuốc lá tại nơi làm việc”. Qua 10 năm, huyện đã thực hiện lồng ghép hơn 420 cuộc tuyên truyền thu hút khoảng 16.800 lượt người nghe với hơn 210 khẩu hiệu tuyên truyền.

- Thực hiện việc treo băng rôn với thông điệp hưởng ứng Ngày Thế giới không thuốc lá 31/5 và Tuần lễ Quốc gia không thuốc lá 25-31/5 hằng năm tại một số trục đường chính trên địa bàn huyện và cơ quan, đơn vị theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Treo biển “Cấm hút thuốc” tại cơ quan, đơn vị. Đưa tiêu chí không khói thuốc tại nơi làm việc vào tiêu chí thi đua để mọi người cùng tuân thủ và có ý thức thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá, góp phần xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp tại cơ quan, đơn vị và xây dựng văn hóa công sở.

- Các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền, phổ biến tới đông đảo cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về quy định của Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá lồng ghép trong các cuộc họp, các buổi giao ban, sinh hoạt của cơ quan, đơn vị. Thông qua các cuộc họp cơ quan, lồng ghép, phổ biến các quy định về Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá; quyền, nghĩa vụ, yêu cầu tạm dừng đối với người hút thuốc lá tại địa điểm có quy định cấm hút thuốc lá; tuyên truyền về tác hại của các sản phẩm từ thuốc lá, thuốc lào, bao gồm cả thuốc lá điếu truyền thống cũng như các sản phẩm thuốc lá thế hệ mới, như thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, shisha, ảnh hưởng đến sức khỏe và môi trường. Từ đó làm hạn chế việc hút thuốc lá tại cơ quan, công sở đối với công chức, người lao động trong cơ quan để mọi người nhận thức rõ về nguyên nhân, tác hại của thuốc lá đối với môi trường xung quanh và tác hại đến sức khỏe con người.

- Khó khăn, vướng mắc, bất cập

**3. Về công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật**

- Huyện thường xuyên lồng ghép các nội dung về tác hại của thuốc lá, các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến thuốc lá nhập lậu vào các buổi tuyên truyền phòng, chống tội phạm, nhất là các buổi tuyên truyền cho thanh thiếu niên tại trường học trên địa bàn huyện. Tập trung thực hiện tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả. Tăng cường tiến hành triệt xóa, bắt giữ, xử lý các đối tượng thực hiện hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến thuốc lá nhập lậu, thuốc lá giả.

- Kết quả đạt được:

+ Số lượng các đợt thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm liên quan đến thuốc lá; nội dung thanh tra, kiểm tra, thời gian, địa điểm tiến hành kiểm tra, số vụ việc vi phạm

+ Kết quả của các đợt thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm;

- Khó khăn, vướng mắc, bất cập

#### ***4. Về các điều kiện bảo đảm cho triển khai thi hành Nghị định***

- Việc phân công tổ chức, nhân lực, bố trí kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm thực hiện Nghị định số 77/2013/NĐ-CP.

- Khó khăn, vướng mắc, bất cập

#### ***5. Nguyên nhân của khó khăn, vướng mắc, bất cập***

- Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai Nghị định

- Công tác tuyên truyền, phổ biến thi hành Nghị định

- Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm

- Điều kiện bảo đảm thi hành: tổ chức, nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất

## **II. Kết quả triển khai thực hiện các quy định tại Nghị định số 77/2013/NĐ-CP**

### **1. Kết quả triển khai các quy định về thành lập và tổ chức hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá tại địa phương**

#### ***1.1. Về thành lập, tổ chức hoạt động cơ sở cai nghiện thuốc lá, tư vấn cai nghiện thuốc lá***

- Báo cáo kết quả, tình hình thành lập, đăng ký hoạt động cho cơ sở cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá ở địa phương

- Đánh giá chung về tình hình thành lập, tổ chức cơ sở cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá của nhà nước, tổ chức xã hội, tư nhân

- Nhận xét ưu điểm và kết quả đạt được

- Đánh giá khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

*(Đề nghị cung cấp số liệu theo Bảng 1)*

#### ***1.2. Về kết quả hoạt động cai nghiện thuốc lá, tư vấn cai nghiện thuốc lá***

- Báo cáo kết quả, tình hình hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá ở địa phương

- Đánh giá chung về nhu cầu, năng lực đáp ứng của hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện ở địa phương

- Nhận xét ưu điểm, hiệu quả và kết quả đạt được

- Đánh giá khó khăn vướng mắc, bất cập và nguyên nhân

(Đề nghị cung cấp số liệu theo Bảng 2)

### **1.3 Đánh giá về các điều kiện bảo đảm cho hoạt động cho cơ sở cai nghiện, tư vấn cai nghiện**

- Việc bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cai nghiện thuốc lá, tư vấn cai nghiện thuốc lá

- Việc tổ chức, bố trí, phân công khoa, phòng, đơn vị thực hiện hoạt động cai nghiện thuốc lá, tư vấn cai nghiện thuốc lá; Việc bố trí nhân lực tham gia: số lượng, trình độ chuyên môn

- Việc xây dựng, áp dụng quy trình, hướng dẫn về cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá, thuốc, sản phẩm và trang thiết bị phục vụ hoạt động cai nghiện

- Việc cung ứng, in ấn, cấp phát tài liệu phục vụ hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá, tài liệu truyền thông

- Việc đào tạo, tập huấn cho người làm công tác cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá, tài liệu truyền thông

- Chế độ phụ cấp cho người làm công tác cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá

- Kinh phí, chi phí và các điều kiện bảo đảm khác cho hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

- Việc quản lý thông tin, dữ liệu về cai nghiện, tư vấn cai nghiện

- Báo cáo việc phân công, phân nhiệm cán bộ chịu trách nhiệm trong việc quản lý, theo dõi và báo cáo về hoạt động của cơ sở cai nghiện, tư vấn cai nghiện trên địa bàn;

- Việc tổ chức việc kiểm tra việc thực hiện và báo cáo về Bộ Y tế (theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định).

\* Đánh giá ưu điểm và kết quả đạt được

\* Khó khăn, vướng mắc, bất cập và nguyên nhân

### **3. Kết quả, tình hình thực hiện quy định về địa điểm cấm hút thuốc lá có nơi dành riêng cho người hút thuốc theo quy định tại Điều 12 Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá**

- Huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quán triệt đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động không hút thuốc lá tại nơi làm việc, triển khai các hoạt động phòng, chống tác hại của thuốc lá trong các buổi giao ban, sinh hoạt của cơ quan, đơn vị, các tổ chức đoàn thể, thông qua các buổi họp công đoàn, sinh hoạt chi đoàn và trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tổ chức thực hiện các hoạt động hưởng ứng “Ngày Thế giới không thuốc lá và Tuần lễ Quốc gia không thuốc lá” với thông điệp “Thuốc lá - mối đe dọa tới môi trường của chúng ta”.

Treo băng rôn, khẩu hiệu với nội dung thực hiện Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá, xây dựng môi trường không khói thuốc.

- Các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội đã triển khai các hoạt động hưởng ứng “Ngày Thế giới không thuốc lá và Tuần lễ Quốc gia không thuốc lá” bằng nhiều hình thức phù hợp, sáng tạo. Phối hợp liên ngành tuyên truyền phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả việc thực thi Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá. Qua các hoạt động tuyên truyền các tầng lớp Nhân dân được cung cấp thông tin về tác hại của thuốc lá, xây dựng môi trường không khói thuốc; quy định về cấm hút thuốc tại trường học và nơi công cộng.

- Các cơ sở giáo dục thực hiện tốt công tác phổ biến các văn bản quy định, kế hoạch triển khai thực hiện chương trình phòng, chống tác hại của thuốc lá, hưởng ứng Ngày Thế giới không thuốc lá; 100% cơ sở giáo dục có kế hoạch “Xây dựng môi trường trường học không khói thuốc” và thực hiện lồng ghép chương trình giáo dục phòng, chống tác hại thuốc lá, thuốc lào, thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, shisha,... thông qua các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt 15 phút đầu giờ và các hoạt động giáo dục khác của các nhà trường.

- Các cơ sở y tế tổ chức tuyên truyền về phòng, chống tác hại thuốc lá lồng ghép vào các buổi họp giao ban và các buổi họp hội đồng người bệnh nhằm nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của cán bộ, viên chức và người lao động, người bệnh và người nhà người bệnh để phòng, chống tác hại của thuốc lá. Tập trung tuyên truyền, vận động cán bộ, viên chức và người lao động, người bệnh và người nhà người bệnh thực hiện không hút thuốc lá trong khuôn viên bệnh viện, các đơn vị y tế.

- Đa số các cơ quan, đơn vị đưa các quy định cấm hút thuốc lá tại nơi làm việc vào nội quy của cơ quan, đơn vị. Gắn tiêu chí xây dựng môi trường làm việc không khói thuốc với xét công nhận cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa. Tuy nhiên một số cơ quan, đơn vị, công ty, doanh nghiệp vẫn còn người hút thuốc lá tại nơi làm việc.

### ***3.1 Đối với phương tiện giao thông công cộng là tàu thủy, tàu hỏa, khu vực cách ly của sân bay (nếu có):***

- Tình hình thực hiện quy định về địa điểm cấm hút thuốc lá trong nhà có nơi dành riêng cho người hút thuốc lá bao gồm: Phương tiện giao thông là tàu thủy, tàu hỏa, khu vực cách ly sân bay.

- Việc bố trí nơi dành riêng cho người hút thuốc lá tại tàu thủy, tàu hỏa, khu vực cách ly của sân bay: diện tích, vị trí, việc đáp ứng điều kiện quy định.

- Đánh giá tỷ lệ, số lượng bình quân phương tiện bố trí nơi dành riêng cho người hút thuốc tại tàu thủy, tàu hỏa, khu vực cách ly sân bay

- Đánh giá việc tuân thủ của chủ phương tiện, nhân viên, hành khách
- Đề xuất địa điểm chuyển thành địa điểm cấm hút thuốc lá hoàn toàn trong nhà và dự báo tác động của việc chuyển địa điểm đối với các đối tượng chịu sự tác động.

*(Đề nghị cung cấp số liệu theo Bảng 3, Bảng 4)*

### **3.2 Đối với các loại hình cơ sở là khách sạn, nhà nghỉ, nhà khách, khu nghỉ dưỡng và cơ sở lưu trú du lịch khác, quán bar, karaoke, vũ trường**

- Tình hình thực hiện quy định về địa điểm cấm hút thuốc lá trong nhà có nơi dành riêng cho người hút thuốc lá bao gồm: Khách sạn, cơ sở lưu trú du lịch, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng, quán bar, karaoke, vũ trường...

- Số lượng cơ sở bố trí nơi dành riêng cho người hút thuốc/ Tổng số cơ sở (Nếu không có số liệu thống kê có thể đánh giá sơ bộ tỷ lệ, số lượng bình quân)

- Đánh giá việc đáp ứng điều kiện quy định về nơi dành riêng của các loại cơ sở

- Đánh giá việc tuân thủ của cơ sở, nhân viên, khách

- Đề xuất địa điểm chuyển thành địa điểm cấm hút thuốc lá hoàn toàn trong nhà và dự báo tác động của việc chuyển địa điểm đối với các đối tượng chịu sự tác động.

*(Đề nghị cung cấp số liệu theo Bảng 5, Bảng 6)*

### **3.3 Đánh giá chung kết quả, tình hình thực hiện:**

- Đánh giá việc tuân thủ quy định về cấm hút thuốc lá trong nhà và việc bố trí nơi dành riêng cho người hút thuốc của từng loại hình cơ sở;

- Đánh giá khả năng, mức độ đáp ứng của cơ sở để bố trí nơi dành riêng;

- Đánh giá việc đáp ứng các điều kiện quy định của nơi dành riêng;

- Đánh giá hiệu quả của việc bố trí nơi dành riêng cho người hút thuốc của từng loại hình cơ sở;

- Đánh giá việc tuân thủ của người dân khi đến cơ sở có nơi dành riêng, mức độ sử dụng nơi dành riêng.

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm

- Khó khăn, vướng mắc, hạn chế, bất cập.

### **4. Đánh giá việc thực hiện quy định về in cảnh báo trên bao bì thuốc lá**

- Đánh giá việc tuân thủ quy định về mẫu cảnh báo, diện tích in cảnh báo trên bao thuốc lá, tút thuốc lá của doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu;

- Kết quả thanh tra, kiểm tra, vi phạm và xử lý vi phạm

- Việc in cảnh báo đối với sản phẩm đặc thù (nếu có)

- Đề xuất mức tăng diện tích in cảnh báo sức khỏe và dự báo tác động của việc tăng diện tích in cảnh báo đối với các đối tượng chịu sự tác động.

### **5. Tổng kết, đánh giá một số vấn đề thực tiễn, quan hệ xã hội phát sinh**

- Loại hình hoạt động cai nghiện chưa được quy định trong Nghị định

- Loại sản phẩm thuốc lá/ tương tự thuốc lá chưa thực hiện in cảnh báo sức khỏe

#### **IV. Đề xuất, kiến nghị:**

##### 1. Những nội dung kiến nghị sửa đổi, bổ sung Nghị định

##### 1.1 Về thành lập, tổ chức hoạt động cơ sở cai nghiện, tư vấn cai nghiện

Đề xuất các loại hình cơ sở, điều kiện thành lập, tổ chức hoạt động, thủ tục đăng ký hoạt động, cơ chế tài chính, chi trả chi phí cho hoạt động cai nghiện, tư vấn cai nghiện, điều kiện bảo đảm cho hoạt động

##### 1.2 Về địa điểm cấm hút thuốc và nơi dành riêng cho người hút thuốc

- Đề xuất loại hình cơ sở hiện đang là cơ sở cho phép có nơi dành riêng cho người hút thuốc chuyển thành địa điểm cấm hoàn toàn trong nhà:

- Đánh giá tác động đối với cơ sở: tăng/ giảm đầu tư, chi phí, tác động về việc làm, thu nhập...

- Tính khả thi và điều kiện thực hiện

##### 1.3 Về tăng diện tích in cảnh báo, mẫu cảnh báo

- Đề xuất mức độ tăng diện tích in cảnh báo so với quy định hiện hành, các mẫu cảnh báo

- Dự báo tác động đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc lá: tăng, giảm sản lượng, doanh thu, lợi nhuận...

- Dự báo tác động đối với nhận thức, tỷ lệ người sử dụng thuốc lá

##### 1.4 Đề xuất bổ sung các quy định khác nếu cần thiết:

...

2. Kiến nghị, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả cho việc thi hành

2.1. Công tác ban hành văn bản điều hành, chỉ đạo

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến

2.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm

2.4. Công tác bảo đảm điều kiện thi hành Nghị định.

Phụ lục

**Bảng 1: Bảng thống kê cơ sở cai nghiện, tư vấn cai nghiện thuốc lá**

STT	Tên cơ sở, đơn vị	Loại hình (nhà nước, tổ chức xh, tư nhân)	Năm đăng ký/ chấm dứt hoạt động	Phạm vi hoạt động (tư vấn cai nghiện/ cai nghiện)
	<i>Không</i>			



**Bảng 2: Bảng tổng hợp kết quả hoạt động tư vấn cai nghiện, cai nghiện**

Năm	Tư vấn cai nghiện		Cai nghiện	
	số lượt/ ca tư vấn trực tiếp	Tư vấn gián tiếp	Tổng số ca	Số ca thành công
2013	Không			
2014				
...				

**Bảng 3: Bảng kê số lượng cơ sở bố trí nơi dành riêng cho người hút thuốc thông qua hoạt động kiểm tra**

Loại hình cơ sở	Cơ sở bố trí nơi dành riêng cho người hút thuốc		
	Có bố trí (trong nhà, ngoài trời)	Không bố trí	Có quy định cấm hút thuốc lá hoàn toàn trong nhà
Phương tiện giao thông là tàu thủy, tàu hỏa	Không		
Khu vực cách ly sân bay	Không		

**Bảng 4: Bảng kê đánh giá việc đáp ứng điều kiện của nơi dành riêng cho người hút thuốc thông qua hoạt động kiểm tra (ghi số lượng)**

Loại hình cơ sở	Tổng số	Có phòng riêng	Hệ thống thông khí tách biệt	Có dụng cụ chứa mẫu, tàn	Có biển chỉ dẫn	Có thiết bị PCCC
Phương tiện giao thông là tàu thủy, tàu hỏa	Không					
Khu vực cách ly sân bay	Không					

**Bảng 5: Bảng kê số lượng cơ sở bố trí nơi dành riêng cho người hút thuốc thông qua hoạt động kiểm tra**

Loại hình cơ sở (thống kê chung hoặc tách riêng từng loại hình)	Số lượng cơ sở bố trí nơi dành riêng cho người hút thuốc		
	Có bố trí (trong nhà, ngoài trời)	Không bố trí	Có quy định cấm hút thuốc lá hoàn toàn trong nhà
Quán bar, karaoke, vũ trường	Không		
khách sạn, nhà nghỉ, nhà khách, khu nghỉ dưỡng và cơ sở lưu trú du lịch	Không		

**Bảng 6: Bảng đánh giá việc đáp ứng điều kiện của nơi dành riêng cho người hút thuốc thông qua hoạt động kiểm tra (ghi số lượng)**

<b>Loại hình cơ sở</b> (thống kê chung hoặc tách riêng từng loại hình)	<b>Tổng số được kiểm tra</b>	<b>Có phòng riêng</b>	<b>Hệ thống thông khí tách biệt</b>	<b>Có dụng cụ chứa mẫu, tàn</b>	<b>Có biển chỉ dẫn</b>	<b>Có thiết bị PCCC</b>
Quán bar, karaoke, vũ trường	Không					
khách sạn, nhà nghỉ, nhà khách, khu nghỉ dưỡng và cơ sở lưu trú du lịch	Không					

***Nơi nhận:***

- Sở Y tế (B/c);
- Lưu: VPUB

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Thị Lượng**